

Phụ lục I

KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC – PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC SỐ - PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG CHUYỂN ĐỔI MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

(Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

(Kèm theo Công văn số 3456/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Bộ GDĐT)

TRƯỜNG: THCS NGUYỄN HỮU THỌ
TỔ: CÔNG NGHỆ - TIN HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC: TIN HỌC, KHỐI LỚP: 6 (Năm học 2025 - 2026)

I. Đặc điểm tình hình

1. Tổng số lớp: 11 ; Tổng số học sinh khoảng: 441 ; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có): 00

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 02; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: 0; Đại học: 02 ; Trên đại học: 00

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên [1]: Tốt: 02 ; Khá: 00 ; Đạt: 00.; Chưa đạt: 00

3. Thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Máy vi tính	83	Bài lý thuyết, thực hành	Ở 2 phòng thực hành VT
2	Máy chiếu, Tivi		Bài lý thuyết, bài ôn tập	Ở các lớp học
3	Sách giáo khoa Tin học 6 CD	1	Bài lý thuyết, thực hành	
4	Sách giáo viên 6 CD	1	Bài lý thuyết, thực hành	

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng vi tính 1	35	Dùng để giảng dạy và dành cho HS 4 khối học tập	Máy cũ
2	Phòng vi tính 2	43	Dùng để giảng dạy và dành cho HS 4 khối học tập	
...				

II. Kế hoạch dạy học¹

1. Phân phối chương trình

STT	Bài học (1)	Tiết (2)	Thời điểm (3)	Yêu cầu cần đạt (4)	GỢI Ý LÒNG GHÉP NLS (5)	GỢI Ý LÒNG GHÉP KNCĐ (6)	Dạy học trực tuyến (7)
HỌC KỲ I							
CHỦ ĐỀ A: MÁY TÍNH VÀ CỘNG ĐỒNG							
1	Bài 1: Thông tin thu nhận và xử lý thông tin.	1	Tuần 1 Tiết 1 LT	- Hiểu dữ liệu, thông tin và vật mang tin là gì? - Nhận biết được sự khác nhau giữa thông tin và dữ liệu. - Phân biệt được thông tin và vật mang tin.	- Học sinh sử dụng Google Search để tìm kiếm thông tin, so sánh và đánh giá các nguồn dữ liệu số, từ đó phân biệt được thông tin với vật mang tin một cách trực quan.	Tư duy phản biện: Hình thành thói quen đánh giá thông tin, phân biệt thông tin chính xác với thông tin sai lệch hoặc không đầy đủ.	Bài giảng PowerPoint Bài giảng E - Learning
2	Bài 2: Lưu trữ và trao đổi thông tin	2	Tuần 2 Tiết 2 LT	- Biết được thế nào là lưu trữ và trao đổi thông tin. - Biết được dữ liệu là gì. - Nêu được ví dụ	- Hướng dẫn học sinh sử dụng các công cụ như Google Drive hoặc các thư mục trên máy tính để lưu trữ và sắp xếp các tệp tin bài	- Đưa ra một vấn đề cụ thể như "Nếu không tìm thấy tệp tin vừa lưu, em sẽ làm gì?". Hoặc "Một người lạ gửi email và yêu cầu em cung cấp thông tin cá nhân để đổi	Bài giảng PowerPoint

¹ Đối với tổ g8hép môn học: khung phân phối chương trình cho các môn

				<p>minh họa mối quan hệ giữa dữ liệu và thông tin.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết được tầm quan trọng của thông tin và trao đổi thông tin trong cuộc sống hằng ngày. 	<p>học một cách có hệ thống.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho học sinh thực hành chia sẻ tệp tin với bạn bè hoặc giáo viên thông qua email hoặc các ứng dụng lưu trữ đám mây. 	<p>lấy một món quà, em sẽ xử lý ra sao?".</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khuyến khích học sinh phân tích tình huống, đề xuất các bước xử lý hợp lý và đưa ra quyết định đúng đắn dựa trên các kiến thức đã học về lưu trữ và an toàn thông tin. 	
3	Bài 3: Máy tính trong hoạt động thông tin.	3	Tuần 3 Tiết 3 LT	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được một số thiết bị thông dụng. - Giải thích được máy tính và các thiết bị số là công cụ hiệu quả để thu nhận, lưu trữ, xử lý và truyền thông tin. - Biết được máy tính quan trọng như thế nào trong cuộc sống của chúng ta. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn học sinh sử dụng máy tính và các công cụ tìm kiếm trực tuyến (như Google) để tìm kiếm và thu thập thông tin về các ứng dụng của máy tính trong đời sống (ví dụ: máy tính trong y tế, giáo dục). 	<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu học sinh sử dụng máy tính để xử lý thông tin. Ví dụ: "Giả sử em cần tìm thông tin về lịch sử của một địa danh để làm bài tập. Em sẽ sử dụng những phần mềm hoặc trang web nào? Và em sẽ làm gì nếu thông tin từ các nguồn không khớp nhau?". <p>Tư duy phản biện: so sánh và đối chiếu thông tin từ nhiều nguồn để đưa ra kết luận chính xác.</p>	Bài giảng PowerPoint
4	Bài 4: Biểu diễn văn bản, hình ảnh, âm thanh trong máy tính.	4	Tuần 4 Tiết 4 LT	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được bit là gì. - Biết được mỗi kí tự, mỗi văn bản được biểu diễn như thế nào trong máy tính. - Biết được thế nào là số hóa dữ liệu. 	<p>Học sinh có thể tạo ra một sản phẩm số đơn giản, từ đó phát triển năng lực sáng tạo nội dung của bản thân (Thay vì chép bài vào tập, học sinh có thể gõ văn bản lưu trữ trên</p>	<p>Tư duy phản biện: HS tìm hiểu cách thức các ứng dụng yêu thích của mình (ví dụ: TikTok, YouTube) xử lý và lưu trữ thông tin.</p>	Bài giảng PowerPoint, câu hỏi tự kiểm tra.

					máy tính, điện thoại)		
5	Bài 5: Dữ liệu trong máy tính. KTTX lần 1	5	Tuần 5 Tiết 5 LT	<ul style="list-style-type: none"> - Biết máy tính dùng dãy bit biểu diễn các số trong tính toán. - Biết được trong máy tính có những loại dữ liệu gì. - Nêu được các bước cơ bản trong xử lý thông tin của máy tính. - Biết quy đổi được gần đúng các đơn vị đo lường dữ liệu. 	<p>Yêu cầu học sinh tự tìm tòi, tra cứu bảng mã để giải mã dãy bit, từ đó rèn luyện năng lực xử lý và khai thác thông tin số.</p> <p>Giao nhiệm vụ "mã hóa" tên của mình thành dãy bit.</p>	<p>Tư duy phản biện: "Tại sao máy tính không sử dụng hệ đếm 10 như con người mà lại phải dùng một hệ đếm chỉ có 2 chữ số (0 và 1)?"</p> <p>Thích ứng - Đổi mới: Học sinh tìm hiểu thêm về (đồng hồ thông minh, loa thông minh,...).</p> <p>Giải quyết vấn đề & Ra quyết định: Đặt ra một tình huống thực tế: "Bạn có một đĩa CD cũ chứa nhiều hình ảnh kỉ niệm. Bạn muốn lưu trữ nó trên đám mây (cloud) để không bị mất."</p>	Bài giảng PowerPoint, bài tập phân luyện tập, câu hỏi tự kiểm tra.
CHỦ ĐỀ B: MẠNG MÁY TÍNH VÀ INTERNET							
6	Bài 1: Khái niệm và lợi ích của mạng máy tính.	6	Tuần 6 Tiết 6 LT	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm biến và lợi ích của mạng máy tính. - Giới thiệu tóm tắt được các đặc điểm và lợi ích của Internet. 	<ul style="list-style-type: none"> - Biết sử dụng điện thoại hoặc máy tính bảng để truy cập Internet và tìm kiếm các hình ảnh, video minh họa về các mạng máy tính khác nhau (mạng LAN ở trường, mạng WAN toàn cầu). - Biết sử dụng một công cụ số như Google Docs hoặc 	<p>Tư duy phản biện: nhận biết được ưu nhược điểm của mạng máy tính và những tiềm ẩn rủi ro khi sử dụng mạng máy tính.</p> <p>Giải quyết vấn đề & Ra quyết định: Vận dụng kiến thức về mạng máy tính để giải quyết tình huống "Trong gia đình em, có 2 máy tính và 1 máy in. Bố em muốn cả 2 máy tính đều có thể in tài liệu mà</p>	Bài giảng PowerPoint, câu hỏi tự kiểm tra.

					Padlet để cùng nhau chia sẻ tài nguyên.	không cần phải cắm dây vào máy in. Em sẽ làm gì để giải quyết vấn đề này?".	
7	Bài 2: Các thành phần của mạng máy tính.	7	Tuần 7 Tiết 7 LT	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được các thành phần chủ yếu của một mạng máy tính và tên của một vài thiết bị mạng cơ bản như máy tính, cáp mạng, Switch, ... 	<ul style="list-style-type: none"> - Biết sử dụng máy tính hoặc điện thoại thông minh để tìm kiếm thông tin và hình ảnh về các thiết bị mạng khác nhau, như hub, switch hoặc bộ định tuyến (router). - Giao tiếp và hợp tác: Học sinh chia nhóm vẽ lại sơ đồ mạng máy tính ở nhà hoặc phòng máy. 	<p>Tư duy phản biện: Tìm hiểu nguyên nhân tại sao một máy tính trong mạng bị hỏng, các máy tính khác vẫn có thể hoạt động bình thường.</p> <p>Thích ứng - Đổi mới: tìm hiểu thêm về các công nghệ như công nghệ 5G hay cáp quang.</p> <p>Giải quyết vấn đề & Ra quyết định: Có thể tư vấn cho bố mẹ nên chọn loại bộ định tuyến nào, tốc độ ra sao, vị trí đặt ở đâu để mạng hoạt động tốt nhất.</p>	Bài giảng PPT, bài tập phần luyện tập, câu hỏi tự kiểm tra.
8	Bài 3: Mạng có dây và mạng không dây	8	Tuần 8 Tiết 8 LT	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được Access Point là thiết bị cơ bản của mạng không dây. - Biết được cáp mạng và Switch là thiết bị cơ bản của mạng có dây. - Nêu được ví dụ cụ thể về trường hợp mạng không dây tiện dụng hơn mạng có dây. 	<ul style="list-style-type: none"> - Biết sử dụng điện thoại hoặc máy tính bảng để tìm kiếm thông tin và hình ảnh về các loại cáp mạng có dây (ví dụ: cáp Ethernet) và các thiết bị phát sóng không dây (ví dụ: bộ định tuyến Wi-Fi). 	<p>Tư duy phản biện: So sánh ưu điểm nhược điểm của mạng không dây và mạng có dây.</p> <p>Thích ứng - Đổi mới: Tìm hiểu về các công nghệ mạng không dây khác như Bluetooth, NFC hoặc 5G.</p> <p>Giải quyết vấn đề & Ra quyết định: HS có thể tư vấn cho bố mẹ nên chọn mạng có dây hay không dây? Và nếu chọn mạng không dây, sẽ tư</p>	Bài giảng PPT, bài tập phần luyện tập, câu hỏi tự kiểm tra.

						vấn cách nào để tăng tốc độ Wi-Fi?".	
9	Kiểm tra giữa kì 1	9	Tuần 9 Tiết 9 LT/TH	Kiểm tra lại kiến thức đã học của chủ đề A, B. - YCCĐ của chủ đề A, B			Câu hỏi ôn tập
10	Bài 4. Thực hành về mạng máy tính	10	Tuần 10 Tiết 10 TH	<p>- Với những thiết bị mạng đã tìm hiểu trong bài: + Nhận biết được môi trường truyền (có dây, không dây) của một vài thiết bị mạng sử dụng. + Được trải nghiệm việc thực hiện thao tác với cáp xoắn.</p> <p>- Hiểu rõ hơn về lợi ích của mạng máy tính thông qua việc chia sẻ được một số tài nguyên mạng cụ thể.</p> <p>- Hiểu rõ hơn về mạng không dây thông qua việc sử dụng được một số thiết bị mạng không dây với sự hướng dẫn của giáo viên.</p>	<p>- Biết sử dụng trình duyệt web để tìm kiếm, tải xuống một tệp tin (ví dụ: một bức ảnh về di sản văn hóa) từ Internet về máy tính của mình.</p> <p>- Học sinh có thể cùng nhau tạo một bài thuyết trình, mỗi người phụ trách một slide trên Google Slides, và chia sẻ cho nhau qua mạng để cùng chỉnh sửa.</p>	<p>Tư duy phản biện: "Tại sao bạn không thể truy cập được thư mục của bạn A, trong khi bạn B lại truy cập được?".</p> <p>Thích ứng - Đổi mới: tìm hiểu thêm các thiết bị không dây như Bluetooth, Wi-Fi Direct ...</p> <p>Giải quyết vấn đề & Ra quyết định: Xử lý tình huống khi máy tính không kết nối được mạng internet.</p>	Bài giảng E-Learning

CHỦ ĐỀ C. TỔ CHỨC LƯU TRỮ, TÌM KIẾM VÀ TRAO ĐỔI THÔNG TIN

11	BÀI 1. Thông tin trên web.	11	Tuần 11 Tiết 11 LT	- Trình bày được sơ lược các khái niệm cơ bản về website, địa chỉ website - Xem và nêu được những thông tin chính trên trang web cho trước.	- Biết sử dụng trình duyệt web trên máy tính hoặc điện thoại để tìm kiếm các website giáo dục khác nhau.	Tư duy phản biện: Tìm hiểu tại sao một website có thể có nhiều trang web con? Giải quyết vấn đề & Ra quyết định: Biết lựa chọn thông tin chính xác và đáng tin cậy khi tìm kiếm thông tin trên mạng.	Bài giảng PPT, bài tập phần luyện tập, câu hỏi tự kiểm tra.
12	BÀI 2. Truy cập thông tin trên internet.	12	Tuần 12 Tiết 12 LT	- Trình bày sơ lược về khái niệm WWW, trình duyệt - Khai thác được thông tin trên một số trang web thông dụng như tra từ điển, xem thời tiết, tin thời sự,...	- Biết sử dụng trình duyệt web trên máy tính hoặc điện thoại để truy cập vào một số trang web đã chỉ định trước.	Tư duy phản biện: Phân biệt được một số địa chỉ trang web có vẻ giống nhau dựa trên địa chỉ website. Thích ứng - Đổi mới: tìm hiểu thêm về các trình duyệt web khác nhau và các tính năng đặc biệt của chúng. Giải quyết vấn đề & Ra quyết định: xử lý tình huống khi truy cập vào một trang web mà website đó không hiển thị.	Bài giảng PPT, câu hỏi tự kiểm tra.
13	Bài 3. Giới thiệu máy tìm kiếm	13	Tuần 13 Tiết 13 LT	- Nêu được công dụng của máy tìm kiếm - Xác định được từ khóa tìm kiếm ứng với một mục đích tìm kiếm cho trước.	- Biết sử dụng máy tìm kiếm, truy cập các trang web đáng tin cậy để thu thập thông tin.	Tư duy phản biện: so sánh phân tích và đưa ra đánh giá độ tin cậy của thông tin sau khi tìm kiếm được. Thích ứng - Đổi mới: Ngoài tìm kiếm bằng chữ, các em có thể thử tìm kiếm bằng hình ảnh, giọng nói Giải quyết vấn đề & Ra quyết định: Để tìm kiếm thông tin nhanh và chính xác	Bài giảng PPT, câu hỏi tự kiểm tra.

						nhất, thì hs cần xác định từ khóa tìm kiếm.	
14	Bài 4. Thực hành tìm kiếm thông tin trên internet	14	Tuần 14 Tiết 14 TH	- Sử dụng được máy tìm kiếm để tìm thông tin trên internet dựa vào từ khóa	- Biết sử dụng các từ khóa chính xác, tra cứu trên các trang web uy tín và ghi lại nguồn thông tin.	Tư duy phản biện: so sánh phân tích và đưa ra đánh giá độ tin cậy của thông tin sau khi tìm kiếm được. Thích ứng - Đổi mới: Ngoài tìm kiếm bằng chữ, các em có thể thử tìm kiếm bằng hình ảnh, giọng nói Giải quyết vấn đề & Ra quyết định: Để tìm kiếm thông tin nhanh và chính xác nhất, thì hs cần xác định từ khóa tìm kiếm.	Bài giảng E-Learning
15	Kiểm tra cuối học kỳ 1	15	Tuần 15 Tiết 15 LT/TH	- Kiểm tra lại kiến thức đã học ở học kì 1. - Học sinh biết cách vận dụng kiến thức đã học vào để làm bài kiểm tra.			Câu hỏi ôn tập
16	Bài 5. Giới thiệu thư điện tử	16	Tuần 16 Tiết 16 TH	- Nêu được những ưu, nhược điểm cơ bản của dịch vụ thư điện tử so với các phương thức liên lạc khác. - Biết các chức năng chính của dịch vụ thư điện tử cung cấp	- Biết sử dụng trình duyệt web để tìm hiểu về các dịch vụ cung cấp email miễn phí khác nhau (ví dụ: Gmail, Outlook).	Tư duy phản biện: nhận biết được đâu là email giả mạo, lừa đảo. Thích ứng - Đổi mới: Ngoài việc trao đổi thông tin, email còn được dùng để đăng ký tài khoản trên các website, nhận thông báo từ các dịch vụ Giải quyết vấn đề & Ra	Bài giảng PPT, bài tập phần luyện tập, câu hỏi tự kiểm tra.

				- Biết cách đặt tên đăng nhập trong địa chỉ email khi đăng kí tài khoản thư điện tử.		quyết định: xử lý tình huống khi lỡ tay xóa 1 email quan trọng.	
17	Bài 6. thực hành sử dụng thư điện tử KTTX lần 2	17	Tuần 17 Tiết 17 TH	- Thực hiện các thao tác sử dụng email cơ bản: tạo tài khoản email, đăng nhập, soạn thư, gửi thư, nhận thư, trả lời thư, chuyển tiếp thư và đăng xuất hộp thư.	- Biết sử dụng email để gửi các báo cáo, bài tập hoặc các tài liệu học tập cho giáo viên.	Tư duy phản biện: nhận diện rủi ro khi nhận được email từ người lạ. Thích ứng - Đổi mới: tìm hiểu những tính năng khác của email như Google Drive, Google Calendar,... Giải quyết vấn đề & Ra quyết định: xử lý tình huống khi bạn không thể gửi email.	Bài giảng E-learning
CHỦ ĐỀ D. ĐẠO ĐỨC, PHÁP LUẬT VÀ VĂN HÓA TRONG MÔI TRƯỜNG SỐ							
18	Bài 1. Mặt trái của internet	18	Tuần 18 Tiết 18 LT	- Giới thiệu sơ lược về một số tác hại và nguy cơ bị hại khi tham gia Internet - Nêu được một số biện pháp phòng ngừa cơ bản.	- Biết sử dụng các công cụ tìm kiếm và các trang web uy tín để kiểm tra, đối chiếu thông tin. - Sử dụng công cụ số để tạo hình ảnh tuyên truyền các quy tắc an toàn khi sử dụng Internet.	Tư duy phản biện: kiểm tra nguồn tin, so sánh thông tin từ nhiều nguồn khác nhau. Giải quyết vấn đề & Ra quyết định: đưa ra quyết định khi nhận được đường link lạ từ người bạn trên mạng xã hội	Bài giảng PPT, bài tập phần luyện tập, câu hỏi tự kiểm tra.
HỌC KỲ II							
19	Bài 2: Sự an toàn và hợp pháp khi sử dụng	19	Tuần 19 Tiết 19 LT	- Trình bày được tầm quan trọng của sự an toàn và hợp pháp của thông tin	- Nhận biết được các mối đe dọa trực tuyến như tin nhắn rác, lừa đảo, hoặc nội dung	- Chủ động, tích cực tiếp nhận và thích nghi với các quy tắc ứng xử văn minh, an toàn trong môi trường số.	Bài giảng PPT, bài tập phần luyện tập, câu hỏi

	thông tin.			<p>cá nhân và tập thể, nêu được ví dụ minh họa.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một vài cách thông dụng để bảo vệ thông tin và tài khoản cá nhân - Nêu được một vài cách thông dụng để chia sẻ thông tin của bản thân và tập thể sao cho an toàn và hợp pháp. 	<p>không phù hợp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt được thông tin hợp pháp, đáng tin cậy với thông tin không chính xác hoặc vi phạm bản quyền. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tự điều chỉnh hành vi khi nhận ra các rủi ro, biết cách bảo vệ bản thân trên không gian mạng. 	tự kiểm tra.
20	Bài 3: Thực hành phòng vệ trước ảnh hưởng xấu từ internet.	20	<p>Tuần 20 Tiết 20 LT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phòng ngừa được một số tác hại khi tham gia internet - Bảo vệ được thông tin và tài khoản cá nhân - Nhận diện được một số thông điệp lừa đảo hoặc mang nội dung xấu. 	<ul style="list-style-type: none"> - An toàn kỹ thuật số: Cài đặt và sử dụng phần mềm diệt virus cơ bản, biết cách nhận diện và không mở các tệp tin đính kèm từ người lạ. - Khai thác dữ liệu và thông tin: Biết cách tìm kiếm thông tin một cách an toàn, chỉ truy cập các trang web có uy tín và nguồn gốc rõ ràng. 	<p>Giải quyết vấn đề: Thực hành các bước xử lý khi máy tính bị nhiễm virus hoặc bị tấn công, tìm kiếm các nguồn hỗ trợ khi cần thiết.</p>	Bài giảng E-learning	
CHỦ ĐỀ E. ỨNG DỤNG TIN HỌC							
21	Bài 1: Tìm kiếm và thay thế trong soạn thảo	21	<p>Tuần 21 Tiết 21 TH</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được tác dụng của công cụ Tìm kiếm và thay thế 	<ul style="list-style-type: none"> - Biết cách sử dụng công cụ soạn thảo để tối ưu hóa việc tạo và chỉnh sửa văn bản, 	<p>Giải quyết vấn đề: Ứng dụng chức năng tìm kiếm và thay thế để xử lý các vấn đề thực tế như sửa lỗi chính tả</p>	Bài giảng PPT, bài tập phân luyện tập, câu hỏi	

	văn bản			- Biết được cách sử dụng công cụ Tìm kiếm và thay thế	giúp văn bản trở nên chuyên nghiệp và chính xác hơn.	hàng loạt, thay đổi thông tin một cách nhanh chóng.	tự kiểm tra.
22	Bài 2: Trình bày trang, định trang và in văn bản. KTTX lần 1	22	Tuần 22 Tiết 22 TH	- Trình bày được tác dụng của công cụ định dạng, căn lề và in ấn - Biết được cách thực hiện định dạng văn bản, định dạng trang và in văn bản.	Sáng tạo nội dung số: Ứng dụng các công cụ định dạng để tạo ra một văn bản có bố cục khoa học, chuyên nghiệp, thể hiện được ý tưởng cá nhân. Giải quyết vấn đề: Biết cách xử lý các vấn đề liên quan đến việc in ấn như văn bản bị lệch lề, thiếu nội dung, hoặc không phù hợp với khổ giấy.	Nhận thức được tầm quan trọng của việc định dạng văn bản trước khi in, từ đó tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên (giấy, mực in). Yêu cầu các nhóm định dạng một văn bản dài sao cho nó chỉ in trên ít trang giấy nhất có thể (chọn lề hẹp, cỡ giấy nhỏ hơn...).	Bài giảng PPT, bài tập phần luyện tập, câu hỏi tự kiểm tra.
23	Bài 3: thực hành tìm kiếm, thay thế và định dạng văn bản	23	Tuần 23 Tiết 23 TH	- Thực hiện được định dạng phông, định dạng đoạn, căn lề trang và in văn bản - Sử dụng được công cụ tìm kiếm và thay thế.	Sáng tạo nội dung số: Ứng dụng các công cụ soạn thảo để tối ưu hóa việc tạo và chỉnh sửa văn bản, giúp sản phẩm cuối cùng trở nên chuyên nghiệp và sáng tạo.	Tư duy phản biện: so sánh giữa việc chỉnh sửa thủ công và sử dụng chức năng Find và Replace . Thích ứng - Đổi mới: tự mình khám phá các tính năng nâng cao hơn của chức năng Find và Replace. Giải quyết vấn đề: Thực hành xử lý các vấn đề thực tế	Bài giảng E-learning

						như sửa lỗi lặp từ, thay đổi định dạng hàng loạt, từ đó tiết kiệm thời gian và công sức.	
24	Bài 4: Trình bày thông tin ở dạng bảng.	24	Tuần 24 Tiết 24 TH	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được ý nghĩa, tác dụng của việc trình bày thông tin dưới dạng bảng - Biết cách chèn được bảng, nhập được nội dung cho bảng - Biết cách thay đổi được kích thước hàng và cột của bảng - Thực hiện được các thao tác chèn, xóa hàng và cột của bảng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Biết cách sử dụng công cụ tạo bảng để tổ chức thông tin một cách khoa học, logic, phục vụ cho việc sáng tạo các loại tài liệu như báo cáo, thời khóa biểu. - Nâng cao khả năng thu thập, sắp xếp và phân loại thông tin vào các ô, hàng, cột một cách có hệ thống. 	<p>Tư duy phản biện: Nhận thức được lợi ích của việc sử dụng bảng để trình bày thông tin, từ đó từ bỏ các cách làm thủ công kém hiệu quả (ví dụ: dùng dấu cách hoặc phím Tab để căn chỉnh).</p> <p>Thích ứng - Đổi mới: Thích nghi với việc trình bày thông tin một cách trực quan, khoa học thay vì chỉ dùng văn bản thuần túy.</p>	Bài giảng PPT, bài tập phần luyện tập, câu hỏi tự kiểm tra.
25	Bài 5. thực hành tổng hợp về soạn thảo văn bản.	25	Tuần 25 Tiết 25 TH	<ul style="list-style-type: none"> - Soạn thảo được văn bản phục vụ học tập và sinh hoạt hằng ngày - Nêu được các chức năng đặc trưng của những phần mềm soạn thảo văn bản. 	<ul style="list-style-type: none"> - Biết cách sử dụng tổng hợp các công cụ soạn thảo để tạo ra các loại tài liệu khác nhau như thư mời, báo cáo, hoặc bài báo. <p>Hợp tác kỹ thuật số: Phối hợp với bạn bè</p>	<p>Tư duy hiệu quả: Nhận thức được tầm quan trọng của việc áp dụng công nghệ để giải quyết các vấn đề phức tạp, thay vì các thao tác thủ công.</p> <p>Thích ứng - Đổi mới: sử dụng các tính năng nâng cao hơn trong phần mềm soạn</p>	Bài giảng E-learning

					để cùng chỉnh sửa một văn bản, thể hiện tinh thần làm việc nhóm trong môi trường số.	thảo như Header, Footer (Đầu trang, chân trang), Bulleted list (danh sách có dấu đầu dòng), hoặc Numbered list (danh sách đánh số),	
26	Kiểm tra giữa kỳ 2	26	Tuần 26 Tiết 26 LT/TH	Kiểm tra kiến thức đã học, Nội dung các bài trong chủ đề E			Câu hỏi ôn tập
27	Bài 6. Sơ đồ tư duy.	27	Tuần 27 Tiết 27 TH	<ul style="list-style-type: none"> - Biết sơ đồ tư duy là gì - Tạo lập được sơ đồ tư duy đơn giản - Nhận thấy lợi ích của việc sử dụng sơ đồ tư duy trong học tập và ưa thích sử dụng sơ đồ tư duy. 	<ul style="list-style-type: none"> - Biết cách sử dụng các công cụ kỹ thuật số để tạo ra sơ đồ tư duy trực quan, sinh động, thay thế cho cách vẽ truyền thống trên giấy. - Sử dụng sơ đồ tư duy như một công cụ để phân tích và tìm ra giải pháp cho một vấn đề cụ thể. 	<p>Tư duy phản biện: so sánh sơ đồ tư duy với việc ghi chú thông thường.</p> <p>Thích ứng - Đổi mới: tìm hiểu và sử dụng các tính năng nâng cao của các công cụ làm sơ đồ tư duy (ví dụ: chèn video, liên kết, hoặc biểu tượng).</p>	Bài giảng PPT, bài tập phần luyện tập, câu hỏi tự kiểm tra.
28	Bài 7. Thực hành khám phá phần mềm sơ đồ tư duy.	28	Tuần 28 Tiết 28 TH	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo được sơ đồ tư duy đơn giản bằng phần mềm và ưa thích sử dụng phần mềm sơ đồ tư duy trong học tập và trao đổi thông tin. 	<ul style="list-style-type: none"> - Biết cách sử dụng các công cụ kỹ thuật số để tạo ra sơ đồ tư duy trực quan, sinh động với các tính năng nâng cao như chèn hình ảnh, video, liên 	<p>Tư duy phản biện: so sánh sơ đồ tư duy với việc ghi chú thông thường.</p> <p>Thích ứng - Đổi mới: tìm hiểu và sử dụng các tính năng nâng cao của các công cụ làm sơ đồ tư duy (ví dụ: chèn</p>	Bài giảng PPT

				<ul style="list-style-type: none"> - Biết những chức năng cơ bản chung của các phần mềm sơ đồ tư duy. - Nhận thấy có thể tự tìm hiểu để sử dụng được phần mềm sơ đồ tư duy. 	<ul style="list-style-type: none"> - Biết cách sử dụng tổng hợp các công cụ để tạo ra một sản phẩm học tập sáng tạo, có giá trị. - Tự tìm kiếm và tổng hợp thông tin về lợi ích của sơ đồ tư duy từ nhiều nguồn khác nhau. 	<ul style="list-style-type: none"> - video, liên kết, hoặc biểu tượng). 	
29	Bài 8. Dự án nhỏ: lợi ích của sơ đồ tư duy. KTTX lần 2	29	Tuần 29 Tiết 29 TH	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng được sơ đồ tư duy trong học tập và trao đổi ý tưởng. - Sử dụng được các chức năng cơ bản của một phần mềm sơ đồ tư duy. 	<ul style="list-style-type: none"> - Biết cách sử dụng tổng hợp các công cụ để tạo ra một sản phẩm học tập sáng tạo, có giá trị. - Tự tìm kiếm và tổng hợp thông tin về lợi ích của sơ đồ tư duy từ nhiều nguồn khác nhau. 	<ul style="list-style-type: none"> Thích ứng - Đổi mới: tìm kiếm và sử dụng các công cụ sơ đồ tư duy khác ngoài phần mềm đã học. Giải quyết vấn đề: dùng sơ đồ để phân tích các ý tưởng, đi đến thống nhất giải quyết vấn đề. 	Bài giảng PPT
CHỦ ĐỀ F. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ VỚI SỰ TRỢ GIÚP CỦA MÁY TÍNH							
30	Bài 1. Khái niệm thuật toán.	30	Tuần 30 Tiết 30 LT	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được thuật toán rất thông dụng, có nhiều việc thường ngày ta vẫn thực hiện theo thuật toán. - Diễn tả được sơ lược thuật toán là gì, nêu được ví dụ minh họa khái niệm thuật toán. 	<ul style="list-style-type: none"> - Biết cách trình bày thuật toán một cách trực quan, dễ hiểu bằng cách sử dụng các sơ đồ hoặc biểu đồ. - Biết sử dụng các công cụ vẽ sơ đồ khối trực tuyến miễn phí (ví dụ: Lucidchart, draw.io) để mô tả thuật toán của mình. 	<ul style="list-style-type: none"> Tư duy phản biện: so sánh giữa việc giải quyết một vấn đề một cách ngẫu hứng và việc giải quyết theo một thuật toán đã được xác định. Thích ứng - Đổi mới: nhận biết được thuật toán chính là nền tảng của lập trình máy tính. 	Bài giảng PPT, bài tập phân luyện tập, câu hỏi tự kiểm tra.

31	Bài 2. Mô tả thuật toán, cấu trúc tuần tự trong thuật toán.	31	Tuần 31 Tiết 31 LT	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được chương trình máy tính là gì và quan hệ của chương trình máy tính với thuật toán. - Hiểu được tại sao cần mô tả thuật toán cho tốt - Biết và mô tả được cấu trúc tuần tự trong thuật toán. 	<ul style="list-style-type: none"> - Biết cách trình bày thuật toán một cách trực quan, dễ hiểu bằng cách sử dụng các sơ đồ hoặc biểu đồ. 	<p>Tư duy phản biện: so sánh giữa việc giải quyết một vấn đề một cách ngẫu hứng và việc giải quyết theo một thuật toán đã được xác định.</p> <p>Thích ứng - Đổi mới: nhận biết được thuật toán chính là nền tảng của lập trình máy tính.</p>	Bài giảng PPT, bài tập phần luyện tập, câu hỏi tự kiểm tra.
32	Bài 3. Cấu trúc rẽ nhánh trong thuật toán.	32	Tuần 32 Tiết 32 LT	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được cấu trúc rẽ nhánh trong thuật toán là gì và khi nào trong thuật toán có cấu trúc rẽ nhánh. - Thể hiện được cấu trúc rẽ nhánh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Biết sử dụng các công cụ vẽ sơ đồ khối trực tuyến miễn phí (ví dụ: Lucidchart, draw.io) để mô tả thuật toán của mình. 	<p>Tư duy phản biện: so sánh hai thuật toán giải quyết cùng một vấn đề, trong đó một thuật toán có cấu trúc rẽ nhánh và một thuật toán không có. Từ đó, học sinh sẽ thấy được lợi ích của việc đưa ra quyết định dựa trên các điều kiện cụ thể để tối ưu hóa quy trình.</p>	Bài giảng PPT, bài tập phần luyện tập, câu hỏi tự kiểm tra.
33	Kiểm tra cuối kỳ 2	33	Tuần 33 Tiết 33 LT/TH	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra lại kiến thức của các em đã học ở học kì 2. - Học sinh biết cách vận dụng kiến thức đã học để làm bài KT. 			Câu hỏi ôn tập
34	Bài 4: Cấu trúc lặp trong thuật toán.	34	Tuần 34 Tiết 34	<ul style="list-style-type: none"> - Biết được cấu trúc lặp trong thuật toán là gì và khi nào 	<ul style="list-style-type: none"> - Biết sử dụng các công cụ vẽ sơ đồ khối trực tuyến miễn phí 	<p>Tư duy phản biện: so sánh giữa việc thực hiện một công việc lặp đi lặp lại bằng tay và</p>	Bài giảng PPT, bài tập phần luyện

			LT	trong thuật toán có cấu trúc lặp. - Thể hiện được cấu trúc lặp khi biết và khi không biết trước số lần lặp cần làm.	(ví dụ: Lucidchart, draw.io) để mô tả thuật toán của mình.	việc sử dụng một thuật toán lặp. Từ đó, các em sẽ nhận ra giá trị của việc tự động hóa và tối ưu hóa quy trình.	tập, câu hỏi tự kiểm tra.
35	Bài 5: Thực hành về mô tả thuật toán.	35	Tuần 35 Tiết 35 TH	- Biết được các hình vẽ trong sơ đồ khối và quy ước sử dụng - Thể hiện được cấu trúc tuần tự, cấu trúc rẽ nhánh, cấu trúc lặp trong cách mô tả liệt kê hoặc trong sơ đồ khối. - Mô tả được thuật toán đơn giản bằng cách liệt kê các bước hoặc bằng sơ đồ khối.	- Biết cách trình bày thuật toán một cách trực quan, dễ hiểu bằng cách sử dụng các sơ đồ hoặc biểu đồ.	Tư duy phản biện: so sánh giữa việc giải quyết một vấn đề một cách ngẫu hứng và việc giải quyết theo một thuật toán đã được xác định. Thích ứng - Đổi mới: nhận biết được thuật toán chính là nền tảng của lập trình máy tính.	Bài giảng PPT

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
HỌC KỲ I				
KTTX lần 1	15 phút	Tuần 5	- Phân biệt được thông tin, dữ liệu, vật mang tin. - Biết tầm quan trọng của thông tin và trao đổi thông tin trong cuộc sống.	Trắc nghiệm/Thực hành

			<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được các bước cơ bản trong xử lý thông tin. - Biết một số thiết bị số thông dụng. 	
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 9	<ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt được thông tin, dữ liệu, vật mang tin. - Biết tầm quan trọng của thông tin và trao đổi thông tin trong cuộc sống. - Nêu được các bước cơ bản trong xử lý thông tin. - Biết một số thiết bị số thông dụng. - Nêu được khái niệm và lợi ích của mạng máy tính. - Biết được một số thiết bị mạng cơ bản. - Nắm được ưu, nhược điểm của mạng có dây và mạng không dây để sử dụng phù hợp. 	Trắc nghiệm + tự luận.
KTTX lần 2	15 phút	Tuần 17	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được các khái niệm cơ bản về website, địa chỉ website, trình duyệt, email. - Xác định được từ khóa tìm kiếm ứng với một mục đích tìm kiếm cho trước. 	Trắc nghiệm/Thực hành
Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 15	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm và thực hành được tất cả các nội dung, yêu cầu cần đạt của chủ đề A,B,C. 	Trắc nghiệm + tự luận.
HỌC KỲ II				
KTTX lần 1	15 phút	Tuần 23	<ul style="list-style-type: none"> - Bảo vệ được thông tin và tài khoản cá nhân - Nhận diện được một số thông điệp lừa đảo hoặc mang nội dung xấu. - Trình bày được tác dụng của công cụ Tìm kiếm và thay thế <ul style="list-style-type: none"> - Biết được cách sử dụng công cụ Tìm kiếm và thay thế. - Trình bày được tác dụng của công cụ định dạng, căn lề và in ấn 	Trắc nghiệm/Thực hành
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 26	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được tác dụng của công cụ Tìm kiếm và thay thế, Trình bày được tác dụng của công cụ định dạng, căn lề và in ấn. - Biết được cách sử dụng công cụ Tìm kiếm và thay thế. - Biết cách chèn được bảng, nhập được nội dung cho bảng, thay đổi được kích thước hàng và cột của bảng. - Hiểu được ý nghĩa, tác dụng của việc trình bày thông tin dưới dạng bảng. - Thực hiện được các thao tác chèn, xóa hàng và cột của bảng. 	Trắc nghiệm + tự luận
KTTX lần 2	15 phút	Tuần 29	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo một sản phẩm sơ đồ tư duy 	Trắc nghiệm/Thực hành
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 33	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm và thực hành được tất cả các nội dung, yêu cầu cần đạt của chủ đề D,E,F 	Trắc nghiệm + tự luận.

III. Các nội dung khác (nếu có):

- Tham gia hỗ trợ các kì thi do cấp trên chỉ đạo, được thực hiện máy vi tính của trường.
- Tham gia hỗ trợ các kì khảo sát học sinh được thực hiện trên máy vi tính của trường.

Tân Hưng, ngày 03 tháng 09 năm 2025

TỔ TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

HIỆU TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐỖ TẤN THẠNH

NGÔ VĂN LỘC